TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **250/**2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 01 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 325/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Triệu Thị V, sinh năm 1992. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn V, xã T, huyện S, tỉnh T.

- *Bị đơn:* A Võ Tuấn A, sinh năm 1986. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn V, xã T, huyện S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Triệu Thị V và bị đơn A Võ Tuấn A thuận tình ly hôn ((*Giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển 01/2014 ngày 29/4/2014 tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh T*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao ba (03) cháu Triệu Bảo A, sinh ngày 12/10/2014; Võ Hoàng S, sinh ngày 09/01/2017 và Võ Diệp Đ, sinh ngày 14/12/2020 cho A Võ Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Chị Triệu Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

- Về án phí: Chị Triệu Thị V phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng, (theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000001484374, ngày 15/7/2024 Công ty cổ phần thA toán Quốc gia Việt Nam),* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001431, ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Triệu Thị V 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

A Võ Tuấn A không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã T, huyện S, tỉnh T (Nơi ĐKKH);
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tăng Thị Hường